

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

Bản án số: 41/2023/HNGĐ- ST

Ngày: 17 - 7 - 2023

V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Kim Linh Chi

2. Ông Đào Văn Kiêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Minh- Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 211/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023 về tranh chấp “Hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị Huyền Trang, sinh năm 1989

ĐKHKT tại: Hưng Điền, Hưng Thạnh, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

Bị đơn: Anh Tạ Hồng Phúc, sinh năm 1993

ĐKHKT tại: Khu 4A, phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

(Chị Trang và anh Phúc đều có đơn có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trương Thị Huyền Trang trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Tạ Hồng Phúc đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tại UBND phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ngày 03/8/2015. Quá trình kết hôn vợ chồng hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn đã trầm trọng nên vợ chồng đã sống ly thân với nhau. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị làm đơn xin ly hôn với anh Tạ Hồng Phúc.

Về con chung: Chị Trang xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Tạ Trương Khải Vy, sinh ngày 04/5/2016. Khi ly hôn, chị Trang đề nghị được trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Tạ Trương Khải Vy, sinh ngày

04/5/2016 và yêu cầu anh Phúc cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đ/tháng kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị Trang xác nhận vợ chồng không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Tạ Hồng Phúc trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh xác nhận lời trình bày của chị Trang về thời gian đăng ký kết hôn, quá trình chung sống hạnh phúc. Về mâu thuẫn hai vợ chồng như chị Trang trình bày là đúng. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Trang xin ly hôn anh cũng đồng ý.

Về con chung: Anh xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Tạ Trương Khải Vy, sinh ngày 04/5/2016. Khi ly hôn, anh đồng ý để chị Trang trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Tạ Trương Khải Vy, sinh ngày 04/5/2016. Anh có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đ/tháng kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Anh xác nhận vợ chồng không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

- Về thẩm quyền: Nơi cư trú của anh Phúc là ở phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; chị Trang yêu cầu ly hôn và nuôi con chung. Vì vậy, quan hệ pháp luật giải quyết là “Hôn nhân và gia đình” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét về sự vắng mặt của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nguyên đơn đến để làm việc, nguyên đơn tuy không đến Tòa án để làm việc những đã có Đơn đề nghị đề ngày 05/6/2023 gửi Tòa án qua đường Bưu điện.

Chị Trang và anh Phúc đều đề nghị không tiến hành hòa giải cho nên Tòa án không tiến hành hòa giải được là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, chị Trang có quan điểm xin xét xử vắng mặt, anh Phúc có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Trang, anh Phúc là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Trang và anh Phúc đều thống nhất trình bày: Chị Trang và anh Phúc đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tại UBND phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ngày 03/8/2015. Quá trình kết hôn vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn đã trầm trọng nên vợ chồng đã sống ly thân với nhau. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục

đích hôn nhân không đạt được nên chị Trang, anh Phúc đều đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn.

Như vậy theo lời trình bày của các đương sự đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đều đề nghị được ly hôn. Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần xử cho chị Trang được ly hôn anh Phúc là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

- *Về con chung*: Chị Trang và anh Phúc đều xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Tạ Trương Khải Vy, sinh ngày 04/5/2016. Khi ly hôn chị Trang và anh Phúc đồng ý để chị Trang trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Tạ Trương Khải Vy, sinh ngày 04/5/2016. Anh Phúc có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đ/tháng kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động.

Hội đồng xét xử nhận thấy con chung đang ở cùng chị Trang, có quan điểm muốn ở cùng với chị Trang. Ngoài ra các bên đều đồng ý để chị Trang trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cả con chung nên cần giao con chung cho chị Trang trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng là phù hợp.

- *Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp*: Chị Trang và anh Phúc đều xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[3] Về án phí: Chị Trương Thị Huyền Trang phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và anh Tạ Hồng Phúc phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, khoản 1 Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Trương Thị Huyền Trang được ly hôn với anh Tạ Hồng Phúc.

2. Về con chung: Giao cho chị Trương Thị Huyền Trang trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là cháu Tạ Trương Khải Vy, sinh ngày 04/5/2016. Anh Phúc có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đ (một triệu đồng)/tháng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Chị Trương Thị

Huyền Trang và anh Tạ Hồng Phúc đều xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Trương Thị Huyền Trang phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Trang đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2022/0000188 ngày 19/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Anh Tạ Hồng Phúc phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục Thi hành án TP Việt Trì;
- UBND P. Vân Phú, Việt Trì, Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu HS- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Thanh Huyền

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Thanh Huyền

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Thanh Huyền

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH PHÚ THỌ

Việt Trì, ngày 01 tháng 8 năm 2022

Số: / TL-HNGĐ

TRÍCH LỤC
BẢN ÁNHÔN NHÂN GIA ĐÌNH

Tại bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 24/2022/BAST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2022 về việc: "Hôn nhân và gia đình" giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Minh Hoa, sinh năm 1993

ĐKHKT tại: Tổ 44, phố Tiên Phú, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Hiện nay đang ở: Xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Lê Bá Thuận, sinh năm 1986

ĐKHKT tại: Tổ 44, phố Tiên Phú, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ
ĐÃ QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Các khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 28; 35; 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử: Cho chị Nguyễn Thị Minh Hoa được ly hôn với anh Lê Bá Thuận.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Lê Bá Tiến, sinh ngày 02/4/2013 và cháu Lê Nguyễn Thảo My, sinh ngày 13/4/2015 cho anh Thuận được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Hoa có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Thuận mỗi cháu là: 1.500.000 đồng/1 tháng, tổng hai cháu là 3.000.000 đồng/ tháng kể từ khi ly hôn cho đến khi từng con chung thành niên và có khả năng lao động. Phương thức cấp dưỡng hàng tháng.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị Hoa và anh Thuận xác nhận không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh Hoa phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị Hoa đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0009278 ngày 23/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ